

Bản án số: 03/2021/HS - ST

Ngày: 25 - 01 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Thanh - Giáo viên Trường THPT Tân Dân.

2. Ông Đỗ Quang Huy - Cán bộ hưu trí tại thị trấn P.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST - HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST - HS, ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với:

Bị cáo Phạm Tuấn U, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2002 tại tỉnh Nam Định (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 7 tháng 16 ngày); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Xóm 2 H, xã T, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 (Đã chết) và bà Phan Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/02/2019 bị cáo bị Công an huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

+ *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nghiêm Đức H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ *Bị hại:*

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988; trú tại: Tiểu khu Đ, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội. Có mặt

- Anh Phạm Việt A, sinh năm 2003 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Việt A:

Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1975.

Bà Cao Thị P, sinh năm 1976.

Đều trú tại: Xóm 1, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định. Ông Đ và bà P đều vắng mặt.

+ *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phan Thị N, sinh năm 1979; trú tại: Xóm 2 H, xã T, huyện G, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Chị Lại Ánh T, sinh năm 1989; trú tại: Tiểu khu Đ, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Chị Phạm Thị D, sinh năm 1982; trú tại: Số 748 CT12C khu đô thị V, phường K, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, Phạm Tuấn U trú tại xóm 2 H, xã T, huyện G, tỉnh Nam Định điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29L5 - 425.49 chở phía sau là anh Phạm Việt A, sinh năm 2003, trú tại xóm 1, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định đi từ Ngã Tư Sở - TP. Hà Nội về Nam Định theo đường QL1A hướng Hà Nội - Hà Nam. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến nút giao thông Cầu Giẽ thuộc địa phận xã C, huyện P, Tp. Hà Nội, U phát hiện có lực lượng Cảnh sát Giao thông Công an huyện P đang đứng chốt làm nhiệm vụ. Do cả U và anh Việt A đều không đội mũ bảo hiểm và không có giấy phép lái xe mô tô nên U điều khiển xe đi ngược chiều vào làn đường hướng Hà Nam đi Hà Nội nhằm trốn tránh lực lượng Cảnh sát giao thông. U điều khiển xe mô tô đi bên phải làn đường ngược chiều, cách giải phân cách cứng ngăn cách giữa 02 làn đường khoảng 50 - 60cm, với tốc độ khoảng 40 - 45 km/h. Khi còn cách điểm cho phép các phương tiện quay đầu tại Km 213 + 500 đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Cầu Giẽ, xã C, huyện P khoảng 2-3m về phía Hà Nam, thì U phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 29H1 - 1955 do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988 trú tại Tiểu khu Đ, thị trấn P, huyện P, TP. Hà Nội điều khiển đi ở làn đường hướng Hà Nội đi Hà Nam đang chuyển hướng sang đường đi theo hướng Hà Nam đi Hà Nội. Thấy vậy, U đã nhấn phanh, giảm ga để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên đã không kịp tránh, dẫn đến phần đầu xe mô tô do U điều khiển đâm thẳng vào phần giữa bên trái xe mô tô do anh C điều khiển làm 02 phương tiện đổ xuống đường.

Hậu quả:

- Phạm Tuấn U bị gãy xương gò má phải và xương hàm trên được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện P sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Bạch Mai đến ngày 13/7/2020 ra viện.

- Anh Nguyễn Văn C bị vỡ lá lách độ V; gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái, gãy hở độ II hai xương cẳng chân trái, vết thương gót trái được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện P sau đó chuyển đến Bệnh viện Thanh Nhàn điều trị đến ngày 07/8/2020 ra viện.

- Anh Phạm Việt A bị chấn thương sọ não nặng, hôn mê được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện P, sau đó trong ngày được chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai cấp cứu đến ngày 29/7/2020 do tiên lượng nguy cơ tử vong nên gia đình anh Phạm Việt A xin xuất viện về nhà. Đến ngày 24/8/2020 anh Phạm Việt A tử vong tại nhà.

- Xe mô tô Dream BKS 29H1-1955 và xe mô tô Honda Wave BKS 29L5 – 42549 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 6688/C09 - TT1 ngày 13/10/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C:

- Sẹo kích thước nhỏ tại gò má trái: 03%;
- Sẹo phẫu thuật kích thước trung bình tại đường trắng trên và dưới rốn 02%;
- Sẹo phẫu thuật kích thước nhỏ tại vùng bụng trái: 01%;
- Sẹo phẫu thuật kích thước trung bình tại mặt ngoài đùi trái: 02%;
- Sẹo phẫu thuật kích thước nhỏ tại mặt ngoài 1/3 dưới đùi trái: 01%;
- Sẹo phẫu thuật kích thước nhỏ tại mặt trong 1/3 dưới đùi trái: 01%;
- Sẹo kích thước lớn tại mặt trước - trong 1/3 giữa cẳng chân trái 03%;
- Sẹo kích thước lớn tại mặt trong cổ chân và gan bàn chân trái: 03%;
- Sẹo kích thước trung bình tại mặt sau gót chân trái: 02%;
- Gãy 1/3 giữa xương đùi trái, đang can liền, thẳng trục, còn phương tiện kết xương, không gây ngăn chi: 25%;
- Gãy 1/3 trên xương mác, đang can liền, di lệch: 07%;
- Gãy 1/3 giữa xương chày, đang can liền, thẳng trục, còn phương tiện kết xương, không gây ngăn chi: 13%;
- Vỡ lách độ V, đã phẫu thuật cắt toàn bộ lách: 33%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư 22/2019/ TT – BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C tại thời điểm giám định là: 66% (Sáu mươi sáu phần trăm). Các thương tích của Nguyễn Văn C do vật tày gây ra.

Đối với anh Phạm Việt A, quá trình điều tra, xác định trước khi xảy ra tai nạn ngày 26/6/2020 nêu trên, thì ngày 16/6/2020 anh Phạm Việt A bị tai nạn giao thông chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng vùng trán trái được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 đến ngày 19/6/2020 thì ra viện; theo hồ sơ bệnh án thì tình trạng lúc ra viện tỉnh táo, không sốt, không động kinh, vận động chân tay tốt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã ra quyết định khai quật và khám nghiệm tử thi để làm rõ nguyên nhân chết đối với anh Phạm Việt A nhưng gia đình anh Phạm Việt A kiên quyết từ chối.

Do không khai quật được tử thi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Phạm Việt A thông qua hồ sơ bệnh án thu thập được tại bệnh viện Quân Y 103 (điều trị lần tai nạn giao thông ngày 16/6/2020) và Bệnh viện Bạch Mai (Cấp cứu điều trị lần tai nạn giao thông ngày 26/6/2020).

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 26/GĐTT - TTPY ngày 10/11/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận nguyên nhân chết của anh Phạm Việt A như sau:

- Do không mổ tử thi nên không thể kết luận chính xác nguyên nhân chết;
- Căn cứ bảng tóm tắt Bệnh án ngày 16/6/2020 của bệnh viện Quân y 103, Thành phố Hà Nội: Nạn nhân bị chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng vùng trán trái, đã điều trị ổn định, đủ tiêu chuẩn ra viện. Đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tử vong;

- Căn cứ bảng tóm tắt hồ sơ Bệnh án mã số S06/6 ngày 26/6/2020 của bệnh viện Bạch Mai, Thành phố Hà Nội: Nhiều khả năng bệnh nhân Phạm Việt A, sinh năm 2003 tử vong do chấn thương sọ não mức độ nặng, điều trị phẫu thuật không đáp ứng dẫn đến biến chứng viêm phổi, viêm màng não, suy đa tạng dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận:

- Xe máy Dream biển số 29H1 - 1955, giá trị thay thế, sửa chữa là: 3.220.000 đồng.

- Xe máy Honda Wave biển số 29L5 - 425.49, giá trị thay thế, sửa chữa là: 2.275.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 7325/KL - PC09 - Đ3 ngày 14/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

Dấu vết va chạm phù hợp giữa 02 phương tiện:

Dấu vết trượt xước cao su màu đen, cong kim loại trên diện (16x7) cm ở mặt ngoài má bên trái và cạnh bên trái vành bánh trước xe mô tô biển kiểm soát: 29L5 - 425.49, chiều hướng từ ngoài mặt lấn vào tâm trục bánh xe (Ảnh A3 – A5 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, cong kim loại, bám dính chất màu đen (Dạng cao su) trên diện (8x3,5)cm ở mặt ngoài cần tăng số bên trái xe mô tô biển kiểm soát 29H1 – 1955, chiều hướng từ trái sang phải (Ảnh B3 – B5 trong bản ảnh giám định).

Quá trình tố tụng, gia đình bị cáo Phạm Tuấn U đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Việt A số tiền 13.000.000 đồng và thỏa thuận bồi thường thiệt hại về thương tích, tài sản cho bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền 50.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 66/CT - VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Phạm Tuấn U về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đến thăm hỏi, xin lỗi và đã thỏa thuận bồi cho gia đình bị hại Phạm Việt A số tiền 13.000.000 đồng và thỏa thuận bồi thường thiệt hại về thương tích, tài sản cho bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền 50.000.000 đồng; do các bên đã tự thỏa thuận giải quyết với nhau xong về trách nhiệm dân sự nên bị cáo không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo được cải tạo tại địa phương. Ngoài ra bị cáo khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29L5 – 425.49 mà bị cáo điều khiển gây tai nạn ngày 26/6/2020 là thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, trước đó bị cáo đã đưa tiền nhờ cô ruột là bà Phạm Thị D đứng ra mua hộ bị cáo chiếc xe mô tô này; sau khi mua hộ chiếc xe bà D đã giao trả bị cáo và gia đình chiếc xe mô tô này; việc bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 29L5 – 425.49 là do bị cáo tự ý lấy chìa khóa điều khiển xe giấu gia đình bị cáo chứ không ai giao xe hay đồng ý cho bị cáo điều khiển xe mô tô.

Người bào chữa cho bị cáo xác nhận việc VKSND huyện P truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng, song đề nghị HĐXX xem xét bị cáo phạm tội đang ở độ tuổi vị thành niên, quá trình tố tụng khai báo thành khẩn có thái độ ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn...mà giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại anh Nguyễn Văn C trình bày diễn biến sự việc bị cáo Phạm Tuấn U gây tai nạn giao thông dẫn đến bị thương tích như nội dung nêu trên; đồng thời xác nhận sau khi sự việc xảy ra bị cáo U và gia đình đã đến thăm hỏi và thỏa thuận bồi thường thiệt hại về thương tích, tài sản cho vợ chồng anh số tiền 50.000.000 đồng nên anh và vợ anh là chị Lại Ánh T không có yêu cầu gì thêm cũng như không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị N xác nhận sau khi bị cáo Phạm Tuấn U gây ra vụ tai nạn giao thông như nêu trên, bị cáo đã tác động và cùng gia đình đến thăm hỏi, xin lỗi, thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Việt A số tiền 13.000.000 đồng và thỏa thuận bồi thường thiệt hại về thương tích, tài sản cho bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền 50.000.000 đồng. Đồng thời không yêu cầu giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án cũng như về bồi hoàn giữa bị cáo với bà. Đối với chiếc xe Honda Wave biển số 29L5 – 425.49 mà bị cáo điều khiển gây tai nạn ngày 26/6/2020 là của bị cáo U, trước đó bị cáo đã bỏ tiền ra nhờ cô ruột là bà Phạm Thị D đứng ra mua hộ bị cáo chiếc xe mô tô

này; sau khi mua hộ chiếc xe, bà D đã giao trả bị cáo và gia đình chiếc xe mô tô này; gia đình đã cất giấu xe và chìa khóa xe không cho bị cáo U sử dụng để chờ U học bằng lái xe xong mới được sử dụng; tuy nhiên bị cáo đã tự ý giấu gia đình lấy chìa khóa xe cùng chiếc xe trên sử dụng dẫn đến tai nạn đáng tiếc xảy ra; bà khẳng định không giao chiếc xe mô tô trên cho bị cáo sử dụng cũng như không đồng ý cho bị cáo sử dụng xe mô tô này.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị D khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29L5 – 425.49 mà bị cáo Phạm Tuấn U điều khiển gây tai nạn ngày 26/6/2020 là của bị cáo U, chị chỉ là người đứng ra mua hộ bị cáo U chiếc xe mô tô này; sau khi mua hộ xe chị đã mang xe về giao cho bị cáo U và gia đình U đồng thời bảo U không được sử dụng xe để chờ học bằng lái xe.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm trU tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Phạm Tuấn U từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thụ hình; về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết do phía bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung tại Bản kết luận điều tra của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của

người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Bản kết luận giám định pháp y thương tích, Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, Kết luận giám định dấu vết va chạm giữa hai phương tiện tai nạn giao thông, Kết luận định giá tài sản... có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, Phạm Tuấn U không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29L5-425.49 chở anh Phạm Việt A ngồi sau đi đến nút giao thông Cầu Giẽ trên đường Quốc lộ 1A hướng Hà Nội - Hà Nam thuộc địa phận thôn Cầu Giẽ, xã C, huyện P, Thành phố Hà Nội; do cả U và anh Việt A đều không đội mũ bảo hiểm và không có giấy phép lái xe mô tô nên U đã điều khiển xe mô tô đi ngược chiều vào làn đường hướng Hà Nam đi Hà Nội nhằm trốn tránh lực lượng Cảnh sát giao thông đang đứng chốt làm nhiệm vụ; khi còn cách điểm cho phép các phương tiện quay đầu tại Km 213 + 500 đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Cầu Giẽ, xã C khoảng 2 - 3m, U phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 29H1 - 1955 do anh Nguyễn Văn C điều khiển đi ở làn đường hướng Hà Nội đi Hà Nam đang chuyển hướng sang đường đi theo hướng Hà Nam đi Hà Nội; U nhấn phanh, giảm ga để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên đã không kịp tránh, dẫn đến phần đầu xe mô tô do U điều khiển đâm thẳng vào phần giữa thân bên trái xe mô tô do anh C điều khiển làm 02 phương tiện đổ xuống đường; hậu quả anh Phạm Việt A bị chết còn anh Nguyễn Văn C bị thương tích 66%, thiệt hại hư hỏng xe mô tô Honda Dream biển số 29H1 - 1955 của anh Nguyễn Văn C là 3.220.000 đồng. Hành vi của Phạm Tuấn U đã vi phạm khoản Khoản 9 Điều 8 và Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy với hành vi và hậu quả nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ không chỉ đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, tài sản của công dân, vi phạm trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, làm còn mất trật tự trị an địa phương... khiến dư luận bất bình đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Xét bị cáo có nhân thân xấu năm 2019 bị xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng; hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm chết một người, bị thương tích một người 66%, thiệt hại hư hỏng xe mô tô Honda Dream biển số 29H1 - 1955 là 3.220.000 đồng; mặt khác xuất phát từ việc bị cáo nhằm trốn tránh lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ mà đã cố ý đi vào đường ngược chiều dẫn đến xảy ra vụ tai nạn giao thông này. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo

dục bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà hối cải về sau đồng thời cũng là để làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình, cần xem xét đến việc bị cáo quá trình tố tụng tỏ ra thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bản thân tích cực bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên (17 tuổi 7 tháng 16 ngày tuổi); phía bị hại anh Phạm Việt A có một phần lỗi do không đội mũ bảo hiểm (vi phạm Khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ)...là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo đồng thời cho bị cáo được hưởng một hình phạt không quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt áp dụng với người đã thành niên.

Đối với anh Nguyễn Văn C là người điều khiển xe mô tô 29H1 - 1955, khi chuyển hướng sang làn đường hướng Hà Nam đi Hà Nội đã giảm tốc độ, quan sát các hướng nhưng do có dải phân cách cứng trồng cây nên không quan sát được Phạm Tuấn U điều khiển xe mô tô đi ngược chiều từ phía Hà Nội nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh C là có căn cứ.

Đối với chị Phạm Thị D (cô ruột U) là người đứng tên mua hộ xe mô tô biển số 29L5 - 425.49 cho Phạm Tuấn U, chị D không giao xe, không biết việc U lấy xe mô tô điều khiển gây tai nạn nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị D là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi cho gia đình bị hại Phạm Việt A số tiền 13.000.000 đồng và thỏa thuận bồi thường thiệt hại về thương tích, tài sản cho bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền 50.000.000 đồng. Phía những người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Việt A, người bị hại anh Nguyễn Văn C, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Khoản 1 Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:

Phạt bị cáo Phạm Tuấn U 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thụ hình.

3. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Bị cáo Phạm Tuấn U phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã T, huyện G, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

Lê Anh Phương